

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2021/HNGĐ-ST

Ngày 02 - 11 - 2021

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Hoàng Đắc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Trọng Tâm  
Ông Nguyễn Hoàng Kha

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 504/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị E, sinh năm 1975; cư trú tại: ấp OM, xã LVL, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lê Hoàng V, sinh năm 1975; cư trú tại: ấp OM, xã LVL, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Chị Phan Thị E trình bày tại đơn khởi kiện và biên bản hòa giải ngày 25/6/2021 như sau:*

Về hôn nhân: Năm 1995 chị Phan Thị E và anh Lê Hoàng V xác lập quan hệ vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn theo pháp luật. Quá trình chung sống hai người xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Anh V thường xuyên đánh đập, xua đuổi chị E ra khỏi nhà, chửi xúc phạm cha mẹ của chị E. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị E xin ly hôn với anh V.

Về con chung: Chị E và anh V có 02 người con chung tên Lê Thúy O, sinh ngày 01/01/1996 và Lê Hoàng H, sinh ngày 26/9/1999, đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị E xác định không có.

*Anh Lê Hoàng V trình bày tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 25/6/2021 như sau:*

Về hôn nhân: Năm 1995 anh V và chị Phan Thị E xác lập quan hệ vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn theo pháp luật. Anh V thừa nhận có đánh chị E. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh V đồng ý ly hôn với chị E.

Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên Lê Thúy O, sinh ngày 01/01/1996 và Lê Hoàng H, sinh ngày 26/9/1999, đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Anh V xác định không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn chị Phan Thị E và bị đơn anh Lê Hoàng V có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh chị.

[2] *Về hôn nhân:* Năm 1995, anh Lê Hoàng V và chị Phan Thị E tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa anh chị không có giá trị pháp lý nên không được pháp luật công nhận anh chị là vợ chồng.

[3] *Về nuôi con chung:* Anh V và chị E có 02 người con chung tên Lê Thúy O, sinh ngày 01/01/1996 và Lê Hoàng H, sinh ngày 26/9/1999, đã trưởng thành.

[4] *Về chia tài sản:* Anh V và chị E tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về nợ chung, nợ riêng:* Anh V và chị E xác định không có.

[6] *Về án phí:* Chị Phan Thị E phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 143, 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Không công nhận anh Lê Hoàng V và chị Phan Thị E là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Anh V và chị E có 02 người con chung tên Lê Thúy O, sinh ngày 01/01/1996 và Lê Hoàng H, sinh ngày 26/9/1999, đã trưởng thành.

3. Về chia tài sản: Anh V và chị E tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung, nợ riêng: Anh V và chị E xác định không có.

5. Về án phí: Chị Phan Thị E phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 24/5/2021 chị E đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001101 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

**N**guyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Phòng KT-NV và THA  
TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**Thái Hoàng Đắc**